|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG | | **ĐÁP ÁN KẾT THÚC HỌC PHẦN** | | | | | | | | |
| **KHOA LUẬT** | | | Học kỳ: | | **1** | Năm học: | | **2021 - 2022** | | |
| Mã học phần: | Tên học phần: **LÝ LUẬN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT (Thi lần 1)** | | | | Tín chỉ: **03** | | | | Khóa: **27** | |
| Mã nhóm lớp HP: |  | | | - Đề thi số: | **01** | | - Mã đề thi: | | | **01** |
| Thời gian làm bài: | **75 phút** | | | | | | | | | |
| Hình thức thi: | **Tự luận (Sinh viên được sử dụng tài liệu)** | | | | | | | | | |

**Nội dung đáp án:**

**Câu 1** **(1đ)**. *Nhận định sau đây đúng hay sai? Giải thích?*

*“Không phải mọi hành vi trái pháp luật đều là vi phạm pháp luật”*

- Đúng (**0,25đ)**

- Giải thích:

+ Chỉ những hành vi trái pháp luật, chứa đựng lỗi của người thực hiện hành vi và do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ thì mới bị coi là vi phạm pháp luật. (**0,25đ)**

- Một hành vi mặc dù trái pháp luật nhưng được thực hiện trong trường hợp chủ thể không có sự lựa chọn nào khác hoặc trong trường hợp chủ thể bị mất tự do ý chí thì chủ thể không bị coi là có lỗi. Và, do vậy, hành vi đó không bị coi là vi phạm pháp luật. (**0,5đ)**

**Câu 2 (1đ).** *Nhận định sau đây đúng hay sai? Giải thích?*

*“Nhận thức được hậu quả nguy hiểm cho xã hội tất yếu xảy ra là nội dung của lỗi cố ý gián tiếp”*

- Sai (**0,5đ)**

- Giải thích: Nhận thức được hậu quả nguy hiểm cho xã hội tất yếu xảy ra không chỉ là nội dung của lỗi cố ý gián tiếp mà còn là nội dung quan trong của lỗi cố ý trực tiếp và lỗi vô ý vì quá tự tin. (**0,5đ)**

**Câu 3 (1đ).** *Nhận định sau đây là đúng hay sai? Giải thích?*

*“Giả định là bộ phận của quy phạm pháp luật có thể không phải diễn đạt trong một quy phạm pháp luật”*

- Sai (**0,5đ)**

- Giải thích:

+ Giả định là bộ phận không thể thiếu được trong quy phạm pháp luật, nếu thiếu giả định thì QPPL trở nên vô nghĩa. (**0,25đ)**

+ Chỉ từ giả định của QPPL chúng ta mới biết được ai? Khi ở vào hoàn cảnh, điều kiện nào? Thì phải xử sự theo quy định của Nhà nước.(**0,25đ)**

**Câu 4 (1đ).** *Nhận định sau đây là đúng hay sai? Giải thích?*

*“Hậu quả bất lợi nêu trong chế tài của quy phạm pháp luật là hình thức cưỡng chế nhà nước”*

- Đúng **(0,5đ)**

- Giải thích:

+ Hình thức cưỡng chế của nhà nước được ghi nhận trong bộ phận chế tài nhằm bảo đảm cho pháp luật được thực hiện nghiêm minh. **(0,25đ)**

+ Nhằm ngăn chặn, răn đe hành vi vi phạm pháp luật tái diễn và nhằm giáo dục người vi phạm. **(0,25đ)**

**Câu 5 (1đ).** *Nhận định sau đây là đúng hay sai? Giải thích?*

*“Để xác định năng lực pháp luật và năng lực hành vi của chủ thể là cá nhân phải căn cứ vào tuổi của họ”*

- Sai (**0,5đ)**

- Giải thích:

+ Năng lực hành vi của cá nhân phụ thuộc không những vào độ tuổi của họ mà còn phụ thuộc vào khả năng nhận thức của cá nhân đó. Năng lực hành vi là khả năng của chính bản thân chủ thể, tuy nhiên không phải mọi khả năng của chủ thể đều là yếu tổ thuộc năng lực hành vi, mà chỉ khả năng nào được nhà nước thừa nhận mới trở thành năng lực hành vi. (**0,25đ)**

+ Việc xác định năng lực pháp luật của cá nhân thì không căn cứ vào đột tuổi mà năng lực pháp luật của cá nhân xuất hiện khi đứa trẻ được sinh ra, độc lập với cơ thể của người mẹ và chấm dứt khi người đó chết. (**0,25đ)**

**Câu 6 (1đ).**

- Bộ phận giả định: “*Khi xuống phà, đang ở trên phà và khi lên bến”* (0,5đ)

- Bộ phận quy định: “*mọi người phải xuống xe, trừ người điều khiển xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, người bệnh, người già yếu và người khuyết tật”.*

**Câu 7 (2đ).** *Nêu các yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật*

+ Khách thể vi phạm pháp luật: (**0,5đ)**

+ Mặt khách quan của vi phạm pháp luật: (**0,5đ)**

+ Mặt chủ quan của hành vi trái pháp luật: (**0,5đ)**

+ Chủ thể vi phạm pháp luật: (**0,5đ)**

**Câu 8 (2đ).** *Hãy cho biết văn bản quy phạm pháp luật là gì? Cho ví dụ?*

- Sinh viên nêu khái niệm văn bản quy phạm pháp luật (**0.5đ)**

- Giải thích

+ Do cơ quan nhà nước có thẩm quyền, người có thẩm quyền ban hành, theo một trình tự, thủ tục do pháp luật quy định; chứa đựng các quy tắc xử sự chung mang tính bắt buộc, được nhà nước bảo đảm thực hiện, **(0,5đ)**

+ Được áp dụng nhiều lần trong thực tế, nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội nhất định. (**0,5đ)**

- Ví dụ văn bản quy phạm pháp luật: (**0.5đ)**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*Ngày biên soạn:* 28/10/2021

**Giảng viên biên soạn đề thi:** PGS.TS Phan Quang Thịnh

*Ngày kiểm duyệt:*

**Trưởng Bộ môn kiểm duyệt đề thi:** PGS.TS Phan Quang Thịnh